

Số: 1476/BC-SNV

Khánh Hòa, ngày 11 tháng 7 năm 2016

BÁO CÁO

Tổng hợp công tác cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa 06 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2016

Thực hiện sự phân công của UBND tỉnh, trên cơ sở theo dõi, tổng hợp, Sở Nội vụ báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC 06 tháng đầu năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2016, với các nội dung chủ yếu sau:

- Việc chỉ đạo, triển khai công tác CCHC;
- Kết quả chủ yếu trên các lĩnh vực CCHC;
- Những vấn đề cần quan tâm và kiến nghị, đề xuất;
- Phương hướng nhiệm vụ trọng tâm 06 tháng cuối năm 2016.

I. VIỆC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI CÔNG TÁC CCHC

1. Xây dựng và triển khai Kế hoạch CCHC

Trên cơ sở sơ kết giai đoạn I (2011 – 2015), Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 – 2020 và Kế hoạch CCHC năm 2016.

Ngày 25/02/2016, UBND tỉnh tổ chức Hội nghị công bố Chỉ số mức độ hài lòng, Chỉ số và xếp hạng CCHC năm 2015; triển khai Kế hoạch CCHC tỉnh giai đoạn 2016 - 2020 và Kế hoạch CCHC tỉnh năm 2016. Thông báo kết luận Hội nghị, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành, địa phương thực hiện toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch CCHC của tỉnh năm 2016, trong đó, tập trung đổi mới với các nhiệm vụ trọng tâm, tập trung khắc phục những hạn chế, thiếu sót, đẩy mạnh các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

Chấp hành nghiêm quy định của UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND cấp xã đã ban hành kế hoạch CCHC năm 2016 và tổ chức triển khai thực hiện theo thẩm quyền. Các sở được phân công chủ trì các lĩnh vực CCHC cũng đã trình UBND tỉnh ban hành kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, kế hoạch đơn giản hóa TTHC, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2016, làm cơ sở triển khai đồng bộ, bảo đảm mục tiêu chung đề ra. Ban Nội chính Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính của Ban giai đoạn 2016-2020 và năm 2016;

Thị ủy Ninh Hòa cũng ban hành Chỉ thị đẩy mạnh công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thị xã.

Thường trực UBND tỉnh cũng đã chủ trì nhiều cuộc làm việc về cải cách hành chính, trực tiếp chỉ đạo nhiều biện pháp quan trọng để đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, thực hiện cơ chế một cửa liên thông, chấn chỉnh các hạn chế, yếu kém trong việc giải quyết thủ hành chính, phục vụ người dân, doanh nghiệp. Sở Nội vụ đã phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí thực hiện cải cách hành chính cho các Sở, ngành để bảo đảm nguồn lực thực hiện một số nhiệm vụ trọng điểm được UBND tỉnh phân công; chủ trì tham mưu UBND tỉnh tự chấm điểm chỉ số CCHC tỉnh Khánh Hòa năm 2015, điều tra xã hội học và gửi kết quả cho Bộ Nội vụ đúng thời hạn.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền CCHC

Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2016 kèm theo Quyết định số 942/QĐ-UBND ngày 11/4/2016. Kế hoạch tuyên truyền hướng đến 2 nhóm đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức và người dân, tổ chức, doanh nghiệp. Căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh, Sở Nội vụ đã ban hành công văn đề nghị các sở, ban, ngành tập trung triển khai thực hiện đầy đủ, toàn diện các nội dung của Kế hoạch; hướng dẫn các sở, ngành, địa phương cung cấp tờ rơi hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 3 cho người dân, doanh nghiệp.

Trong 6 tháng đầu năm, Cổng thông tin điện tử CCHC tỉnh đã đăng tải 150 tin, bài, văn bản cải cách hành chính của Trung ương và của tỉnh, cập nhật kịp thời các chỉ đạo quan trọng về cải cách hành chính như Nghị quyết 19-2006/NQ-CP, Nghị quyết 35/NQ-CP, Thông báo số 76/TB-VPCP của Chính phủ, Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc và Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, thông tin nhanh chóng, đầy đủ về tình hình, kết quả CCHC của Chính phủ và của tỉnh, thu hút trên 418.000 lượt truy cập. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã công bố địa chỉ Tiếp nhận, giải quyết vướng mắc về cơ chế, chính sách, thủ tục đầu tư, kinh doanh và đề nghị các Sở, ngành, địa phương tạo liên kết để tiếp nhận, giải đáp các vướng mắc của nhà đầu tư, doanh nghiệp trên trang thông tin điện tử.

Cục Thuế tỉnh tổ chức 23 đợt tập huấn chính sách thuế cho 2.273 tổ chức, cá nhân, thực hiện 03 buổi đối thoại với 2.036 tổ chức, cá nhân tham dự. Cục Hải quan đã ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật cho Cán bộ, công chức hải quan; tuyên truyền, hỗ trợ, cung cấp thông tin cho người khai hải quan, người nộp thuế năm 2016, trong đó chú trọng tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về hải quan cho cán bộ, công chức ngành, hỗ trợ cung cấp thông tin cho người khai hải quan, người nộp thuế và xây dựng kế hoạch tổ chức các Hội nghị đối thoại hải quan, doanh nghiệp.

Dài Phát thanh - Truyền hình Khánh Hòa thực hiện 24 chuyên mục CCHC, 24 chuyên mục Pháp luật và 12 chuyên mục Hộp thư truyền hình phản ánh những vấn đề bức xúc của tổ chức, người dân và trả lời của cơ quan chức năng liên quan. Báo Khánh Hòa tiếp tục nâng cao chất lượng chuyên mục Chung tay CCHC, tuyên truyền mạnh mẽ kết quả và nhiệm vụ CCHC của tỉnh.

3. Kiểm tra cải cách hành chính

Thực hiện yêu cầu tại Công văn số 2038/UBND ngày 29/3/2016 của UBND tỉnh, toàn bộ các cơ quan, đơn vị được kiểm tra CCHC trong năm 2015 đã báo cáo việc khắc phục những hạn chế, thiếu sót, đề ra giải pháp để nâng cao chất lượng thực hiện. Qua theo dõi, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng, UBND huyện Khánh Vĩnh đã có chuyển biến tích cực.

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, trong tháng 3/2016, Sở Nội vụ đã tổ chức Đoàn kiểm tra chuyên đề việc giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm một cửa điện tử tại 06 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh; 4 huyện, thị xã, thành phố và 10 đơn vị cấp xã. Thông qua kiểm tra ngẫu nhiên hồ sơ thủ tục hành chính, rà soát, đối chiếu với thông tin trên Phần mềm một cửa điện tử và khảo sát cán bộ, công chức, Đoàn kiểm tra đã phát hiện và báo cáo UBND tỉnh toàn bộ những hạn chế, bất cập tại các cơ quan, địa phương, qua đó đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn số 3443/UBND chỉ đạo quyết liệt một số giải pháp khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong việc giải quyết thủ tục hành chính trên Phần mềm một cửa điện tử, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân.

Sở Nội vụ đã tham mưu kế hoạch thanh tra công vụ của công chức, viên chức ngành Tài nguyên và môi trường cấp tỉnh, cấp huyện trong việc giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai. Hiện nay, đang tạm dừng để thống nhất với kế hoạch do Thanh tra tỉnh chủ trì nhằm tránh thanh tra trùng lặp.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Cải cách thể chế

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; tham mưu ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ XVII. Hiện Sở Kế hoạch và Đầu tư đang tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 để trình HĐND tỉnh.

Các Sở, ngành đã tham mưu ban hành quy định thẩm quyền xác lập quyền sở hữu của Nhà nước đối với tài sản do các tổ chức, cá nhân tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương; quy định giá thuế tài nguyên trên địa bàn năm 2016; quy định quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước. Trong lĩnh vực quản

lý đất đai, tài nguyên và môi trường, đã ban hành Quy chế giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông trong lĩnh vực tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, biển - hải đảo, khí tượng thủy văn, môi trường; Quy chế giải quyết thủ tục hành chính về đất đai liên quan đến hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông. Trong lĩnh vực tư pháp, ban hành Quy định tiêu chí và cách thức thẩm định hồ sơ thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh kèm theo Quyết định số 386/QĐ-UBND ngày 04/02/2016.

Chủ tịch UBND tỉnh đã chủ trì hội nghị đối thoại tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, với sự tham gia của các hiệp hội, hội doanh nghiệp tham gia, VCCI Khánh Hòa, Chi nhánh Ngân hàng nhà nước, Ngân hàng thương mại cổ phần và 150 doanh nghiệp. Tại Thông báo kết luận Hội nghị đối thoại tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã tiếp thu và ghi nhận những vướng mắc, khó khăn của doanh nghiệp, chỉ đạo các Sở, ngành thực hiện thanh tra, kiểm tra không quá 01 lần trong năm; chỉ đạo kết hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành nhiều nội dung trong một đợt thanh tra, không hình sự hóa các quan hệ kinh tế, dân sự, định kỳ hàng tháng, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh. Tổ chức Hội nghị tổng kết Chương trình Phát triển du lịch giai đoạn 2011-2015 và gặp mặt doanh nghiệp du lịch đầu năm 2016, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng và tháo gỡ vướng mắc cho các doanh nghiệp, phát tờ rơi hướng dẫn thực hiện thủ tục trực tuyến mức độ 3.

Sau khi chỉ số PCI, PAPI năm 2015 được công bố, UBND tỉnh đã giao Sở Nội vụ phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư phân tích, báo cáo cụ thể kết quả và hạn chế trên các nội dung tiêu chí. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh đã có Công văn số 2076/UBND ngày 26/4/2016 chỉ đạo các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung thực hiện toàn bộ các nhiệm vụ CCHC đã được phân công tại Kế hoạch CCHC năm 2016 của tỉnh, Kế hoạch tuyên truyền CCHC của tỉnh; giao Sở Nội vụ, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư định kỳ hàng quý kiểm tra việc thực hiện các biện pháp cải thiện chỉ số PCI, chỉ số PAPI, đề xuất chỉ đạo làm rõ trách nhiệm đối với các Sở, ngành có các tiêu chí trong chỉ số PCI và PAPI thuộc lĩnh vực, ngành phụ trách năm sau thấp hơn năm trước.

2. Cải cách thủ tục hành chính

Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2016, yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện việc niêm yết công khai thủ tục hành chính (TTHC), địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, rà soát TTHC để đơn giản hóa TTHC, các nhiệm vụ khác theo quy định đồng thời yêu cầu các sở, ban, ngành chuẩn hóa nội dung TTHC theo ngành, lĩnh vực phụ trách gửi về Sở Tư pháp tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Qua thẩm định, đã trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố 306 thủ tục hành chính ban hành mới, bãi bỏ 267 thủ tục. Đến nay, tổng số thủ tục hành chính ở 3 cấp là 1.607, trong đó cấp xã có 126 thủ tục, cấp huyện có 252 thủ tục, cấp tỉnh là

1.229 thủ tục.

Thực hiện Kế hoạch cập nhật thủ tục hành chính, kiểm tra và đối chiếu tính chính xác của thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, một số cơ quan đã rà soát, gửi Sở Tư pháp thẩm định Bộ thủ tục hành chính chuẩn hóa tại 03 cấp hành chính thuộc phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực, gồm các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Văn hóa, Thể thao Du lịch; Nội vụ; Khoa học và Công nghệ; Lao động -Giáo dục và Đào tạo; Thương binh và Xã hội; Công Thương. Danh mục thủ tục đã chuẩn hóa gồm 815 thủ tục; trong đó cấp tỉnh có 623 thủ tục, cấp huyện có 117 thủ tục, cấp xã có 75 thủ tục. Các thủ tục này đã được các Sở: Tư pháp, Nội vụ, Thông tin và Truyền thông phối hợp rà soát và tiến hành hiệu chỉnh cơ sở dữ liệu. Như vậy còn lại 11 cơ quan vẫn chưa trình thẩm định Bộ thủ tục hành chính chuẩn hóa

Các cơ quan, địa phương tiếp tục duy trì, phát huy tốt hiệu quả các mô hình, giải pháp về cải cách thủ tục hành chính như: đến tận nhà làm chứng minh nhân dân cho người già yếu, tàn tật (Công an tỉnh); triển khai hiệu quả phương thức chuyển phát nhanh kết quả giải quyết hồ sơ cho tổ chức, cá nhân (Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Giao thông vận tải, Sở Công Thương,...); hợp nhất thủ tục hành chính kê khai các khoản nghĩa vụ tài chính trong lĩnh vực đất đai (Cục Thuế tỉnh),...

3. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

Trong 6 tháng đầu năm, Sở Nội vụ đã thẩm định, trình UBND tỉnh ban hành Quy chế giải quyết các thủ tục hành chính về đất đai liên quan đến hộ gia đình, cá nhân theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; quy chế giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông tại Sở Ngoại vụ, Sở Nội vụ; các lĩnh vực: tài nguyên khoáng sản, nước, môi trường, khí tượng thủy văn tại Sở Tài nguyên và Môi trường, lĩnh vực đầu tư nguồn vốn ngoài ngân sách tại Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong; liên thông đăng ký kinh doanh - đăng ký thuế đối với hộ kinh doanh. Tổng số thủ tục đã được UBND tỉnh phê duyệt quy trình thực hiện cơ chế một cửa liên thông là 180.

Đã thẩm định và hướng dẫn hoàn thiện dự thảo quy chế một cửa liên thông Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Tư pháp, lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội (liên thông xã - huyện - tỉnh), lĩnh vực đất đai liên quan đến doanh nghiệp, tổ chức, cơ sở tôn giáo. Tiếp tục đôn đốc đối với lĩnh vực đầu tư tại Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Tính đến ngày 30/6/2016, kết quả giải quyết hồ sơ 03 cấp truy xuất từ Phần mềm một cửa điện tử như sau:

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 146.285 hồ sơ;
- Đã giải quyết: 134.577 hồ sơ, tỷ lệ 92%; trong đó:
 - + Tổng số hồ sơ trước hạn: 106.727 hồ sơ, tỷ lệ: 79.31%;
 - + Tổng số hồ sơ đúng hạn: 15.835 hồ sơ, tỷ lệ 11.77%;
 - + Tổng số hồ sơ trễ hạn: 12.015 hồ sơ, tỷ lệ 8.92%;

- Tổng hồ sơ đang giải quyết: 11.708 hồ sơ, tỷ lệ 8%.

(Có Bảng tổng hợp số liệu truy xuất cụ thể từ Phần mềm một cửa điện tử kèm theo – Số liệu này chưa bao gồm lĩnh vực đăng ký kinh doanh tại Sở Kế hoạch và Đầu tư vì chưa được thực hiện trên Phần mềm một cửa điện tử theo đúng chỉ đạo của UBND tỉnh)

Tỷ lệ hồ sơ sớm hạn và đúng hạn là 91,08%, tăng 17.24% so với 06 tháng cuối năm 2015 (73.84%), bảo đảm mục tiêu giảm 30% tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính đã đề ra. Các Sở: Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Tài chính có khối lượng hồ sơ rất lớn nhưng tỷ lệ hồ sơ trễ hạn rất thấp. UBND thành phố Nha Trang, Cam Ranh đã nỗ lực kéo giảm tỷ lệ hồ sơ trễ hạn còn dưới 10%. Tại các huyện Khánh Sơn, Khánh Vĩnh, Diên Khánh, tỷ lệ hồ sơ trễ hạn ở cấp xã còn dưới 5%. Với sự tập trung cao độ, phiên bản hoàn thiện Phần mềm một cửa điện tử đã được cập nhật chuyên giao xong cho toàn bộ các Sở, 8 UBND cấp huyện và 137 đơn vị cấp xã đúng như thời hạn đề ra.

Đến nay, số lượng hồ sơ điện tử trực tuyến mức độ 3 giao dịch thành công tại các cơ quan hành chính thuộc tỉnh Khánh Hòa là 946 hồ sơ (tại các Sở: 920 hồ sơ, tại UBND cấp huyện: 26 hồ sơ, trong đó, mặc dù mới triển khai nhưng UBND huyện Khánh Vĩnh đã tiếp nhận, giải quyết thành công 07 hồ sơ trực tuyến mức độ 3). Sở Nội vụ đã có văn bản đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Khánh Hòa chỉ đạo, hướng dẫn các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh tạo thuận lợi, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hành chính Nhà nước tỉnh trong việc thực hiện thu nộp phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến 3, 4; thống nhất cơ chế cập nhật thông tin biến động tài khoản đến cơ quan hành chính một cách nhanh chóng, chính xác nhất để có đầy đủ cơ sở tiếp nhận hồ sơ trực tuyến cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

Các sở, ngành, địa phương đã chuyên phát nhanh 25.511 kết quả giải quyết hồ sơ đến tận địa chỉ của công dân, giảm thời gian đi lại, tạo thuận lợi nhiều hơn.

Bên cạnh những kết quả tích cực, tại nhiều cơ quan, đơn vị, tỷ lệ hồ sơ trễ hạn, tồn đọng còn rất lớn. Tuy chỉ chiếm tỷ lệ 8,04%, nhưng hồ sơ trễ hạn tập trung vào một số lĩnh vực vốn gây nhiều bức xúc. Trong đó:

- Tại Sở Tài nguyên và Môi trường: hồ sơ đất đai trễ hạn 323, quá hạn 207; hồ sơ môi trường trễ hạn 05.

- Tại Sở Kế hoạch và Đầu tư: hồ sơ lĩnh vực đầu tư trễ hạn 24 (kết quả kiểm tra chuyên đề phát hiện nhiều hồ sơ thuộc trường hợp đề nghị bổ sung nhưng Sở thực hiện trả kết quả, kết thúc quy trình giải quyết – không đúng quy định của Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh).

- Tại Sở Y tế: trễ hạn 23 hồ sơ lĩnh vực dược, 62 hồ sơ lĩnh vực khám chữa bệnh, 32 hồ sơ lĩnh vực an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Sở Ngoại vụ trong 6 tháng chỉ giải quyết 44 hồ sơ, nhưng có đến 23 hồ sơ trễ hạn.

- Tại UBND cấp huyện, hồ sơ trễ hạn tập trung rất nhiều vào lĩnh vực đất đai. Trong đó, Nha Trang trễ hạn 905 hồ sơ, quá hạn 301 hồ sơ, trả lại 978 hồ sơ; Cam Lâm trễ hạn 509 hồ sơ, quá hạn 278 hồ sơ; Diên Khánh trễ hạn 253 hồ sơ, quá hạn 2.431 hồ sơ; Ninh Hòa trễ hạn 1.351 hồ sơ, quá hạn 1.247 hồ sơ.

Kết quả kiểm tra chuyên đề giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên Phần mềm một cửa điện tử cũng chỉ ra nhiều hạn chế, vi phạm cần hải được khắc phục (UBND tỉnh đã có Công văn số 3443/UBND về vấn đề này). Thông qua Công thông tin điện tử CCHC tỉnh, Sở Nội vụ cũng tiếp nhận nhiều phản ánh của người dân, doanh nghiệp liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính trễ hạn, kéo dài tại các cơ quan, địa phương; đã phối hợp kiểm tra, xử lý theo quy định pháp luật.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

Tiếp tục triển khai Nghị định số 24/2014/NĐ-CP, Nghị định số 37/2014/NĐ-CP của Chính phủ, đã kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc, Sở Công Thương, Sở Giao thông vận tải, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tư pháp, Sở Y tế, Thanh tra tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong; kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục quản lý thị trường; thành lập Sở Du lịch Khánh Hòa; đổi tên Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành Sở Văn hóa và Thể thao và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức.

Đồng thời, đã hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các Phòng: Quản lý đô thị, Kinh tế, Kinh tế - Hạ tầng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động, Thương binh và Xã hội, Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại công văn số 1100/UBND-TH ngày 22/02/2016 về việc nghiên cứu phân cấp, ủy quyền cho UBND cấp huyện; UBND các huyện, thị xã, thành phố đã tiến hành rà soát, đề xuất việc phân cấp, ủy quyền cho UBND cấp huyện thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước ở các ngành, lĩnh vực hiện thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh. Hiện Sở Nội vụ đang tổng hợp đề xuất của các sở, ngành địa phương để xây dựng phương án phân cấp, ủy quyền cho UBND cấp huyện thực hiện một số nhiệm vụ theo Luật tổ chức Chính quyền địa phương.

Sở Nội vụ đã có văn bản đề nghị các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố mô tả công việc và khung năng lực theo vị trí việc làm được Bộ Nội vụ phê duyệt tại Quyết định số 2067/QĐ-BNV ngày 31/12/2015. Tham mưu UBND tỉnh giao chỉ tiêu biên chế công chức, giao số lượng người làm việc cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.

5. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị Tổng kết 5 năm thực hiện Quyết định số 1374/QĐ-TTg ngày 12/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức giai đoạn 2011 - 2015.

Đã ban hành văn bản chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc tỉnh nghiên cứu, đề xuất việc thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ theo ND số 26/2015/NĐ-CP. Từ đầu năm đến nay, đã giải quyết chế độ cho 92 cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP.

Đã ban hành Quyết định tuyển dụng vào công chức không qua thi tuyển đối với 03 trường hợp là viên chức đã có thời gian công tác 5 năm ở trình độ đại học vào các cơ quan hành chính nhà nước, 01 trường hợp tốt nghiệp Thạc sĩ loại giỏi ở nước ngoài. Sở Nội vụ đã ban hành Quyết định công nhận kết quả tuyển dụng viên chức của 9 cơ quan, đơn vị, địa phương (445 trúng tuyển/1.861 người tham dự xét tuyển); tuyển dụng đặc cách vào viên chức 04 trường hợp (tốt nghiệp đại học loại giỏi, thạc sĩ, người có kinh nghiệm và đào tạo theo chế độ cử tuyển).

Triển khai Đề án thí điểm tăng cường người thuộc nguồn quy hoạch dự bị dài hạn của tỉnh về công tác tại các cơ quan, địa phương thuộc tỉnh, đến nay đã có 75 trường hợp được bố trí công tác. Đã ban hành Quy chế quản lý, sử dụng người thuộc nguồn quy hoạch dự bị dài hạn của tỉnh về công tác tại các cơ quan, địa phương thuộc tỉnh để thực hiện thống nhất, thuận lợi. Sở Nội vụ đã tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị, địa phương đối với dự thảo Kế hoạch cập nhật, khai thác, quản lý, sử dụng phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức, hiện đã tổng hợp trình UBND tỉnh.

6. Cải cách tài chính công

Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 22/01/2016 về việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước, chỉ đạo các đơn vị, địa phương căn cứ tình hình thực tế địa phương, đơn vị xây dựng các giải pháp cụ thể và tập trung triển khai ngay từ những tháng đầu năm tài chính - ngân sách 2016, tập trung quyết liệt thực hiện một số nhiệm vụ liên quan công tác thu chi ngân sách trong năm. Tham mưu ban hành Quyết định công nhận các đơn vị sự nghiệp đủ điều kiện xác định giá trị tài sản để giao cho đơn vị quản lý theo cơ chế vốn cho doanh nghiệp.

Triển khai Quyết định nêu trên, Sở Tài chính có Công văn số 626/STC-HCSN ngày 25/02/2016 hướng dẫn các đơn vị ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp thuộc phạm vi quản lý của địa phương, gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh. Sau 01 năm thí điểm thực hiện khoán chi hành chính theo Quyết định

số 6240/QĐ-UBND ngày 16/10/2014, UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện khoán chi cho toàn bộ các đơn vị cấp xã. Đến nay, UBND thành phố: Nha Trang, Cam Ranh, huyện Vạn Ninh đã hoàn thành xong, các địa phương khác đang tiếp tục triển khai theo kế hoạch.

7. Hiện đại hóa hành chính

Văn phòng UBND tỉnh đã triển khai phần mềm nhắc việc để bảo đảm kiểm soát chặt chẽ toàn bộ các công việc UBND tỉnh giao cho các sở, ngành, địa phương có ấn định thời hạn xử lý, khắc phục dần tình trạng chậm trễ, quên sót công việc, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh.

Sở Thông tin và Truyền thông đã tham mưu sơ kết 01 năm thực hiện gửi nhận văn bản điện tử theo Quyết định số 20/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh, đề xuất phương hướng nâng cao hiệu quả thực hiện trong giai đoạn tới; tham mưu ban hành Quy định về tạo lập, cập nhật văn bản, tài liệu, hồ sơ điện tử trong các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh. Sở Nội vụ đã tổng hợp xong nhu cầu trang bị phần mềm nghiệp vụ từ các sở, ngành, địa phương, đang xây dựng kế hoạch trình UBND tỉnh phê duyệt.

Tính đến tháng 6/2016, tỷ lệ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đăng ký nộp thuế điện tử đạt 100%, trong đó 90% đơn vị đã thực hiện nộp thuế điện tử với 80% số tiền thuế phải thu. Trong Quý II/2016, có 133 doanh nghiệp thực hiện thông quan điện tử qua hệ thống VNACCS/VSIS với 8.795 tờ khai điện tử; triển khai cơ chế một cửa quốc gia tại cảng biển E-Manifest với phương thức tiếp nhận, xử lý dữ liệu tự động, trả kết quả trực tuyến cho doanh nghiệp (mức độ 4). Sở Tài chính đã hướng dẫn quy trình cấp mã số dự án đầu tư xây dựng (thực hiện tiếp nhận, giải quyết trực tuyến qua mạng Internet ở mức độ 3), đăng tải thông tin trên Trang thông tin điện tử của Sở, triển khai đồng bộ cho các dự án do Sở, ban, ngành làm chủ đầu tư từ ngày 01/01/2016.

Sở Khoa học và Công nghệ đang tập trung tham mưu triển khai ISO cho cấp xã.

III. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN QUAN TÂM VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Trong 06 tháng đầu năm 2016, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã quyết liệt chỉ đạo nhiều giải pháp CCHC trên phạm vi toàn tỉnh. Nhiều nhiệm vụ, giải pháp CCHC đạt kết quả thiết thực, được sự đồng thuận, ủng hộ của các sở, ngành, địa phương và các tầng lớp nhân dân như: hoàn thiện mô hình một cửa liên thông theo hướng hiện đại; ứng dụng trực tuyến mức độ 3, nâng cao chất lượng tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính trên Phần mềm một cửa điện tử; chỉ đạo tăng cường trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ, tăng cường trao đổi, gửi nhận văn bản điện tử, chuyển phát nhanh kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

Các giải pháp CCHC được các sở, ngành, địa phương triển khai có hiệu quả,

tạo chuyển biến tích cực. Trong đó quan tâm và chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Sự phối hợp giữa các Sở được phân công chủ trì các lĩnh vực, nội dung CCHC với các ngành, địa phương đã có sự chủ động và tích cực hơn trước.

Việc ban hành quy chế một cửa, một cửa liên thông về đất đai,... đã đơn giản hóa một bước về hồ sơ giấy tờ, quy định rành mạch quy trình và cơ chế phối hợp giải quyết thủ tục hành chính giữa các cơ quan liên quan từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã. Với quyết tâm cao, nhiều công việc quan trọng, phức tạp đã được hoàn thành đúng tiến độ, trong đó có việc ban hành quy chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực đất đai liên quan đến hộ gia đình, cá nhân, tài nguyên khoáng sản, nước, môi trường, ngoại vụ, đầu tư, đăng ký kinh doanh hộ cá thể, cập nhật chuyển giao Phần mềm một cửa điện tử toàn tỉnh,... và nhiều nhiệm vụ đột xuất khác.

Bên cạnh đó, qua theo dõi, tổng hợp, Sở Nội vụ nhận thấy nhiều vấn đề cần sự tập trung chỉ đạo đúng mức:

1. Nội dung cải cách thể chế hiện nay được phân công cho 02 Sở, theo đó Sở Tư pháp theo dõi tổng hợp về cải cách thể chế, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu theo dõi việc triển khai, hoàn thiện các thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh theo các Nghị quyết của Chính phủ.

Tuy nhiên, việc thực hiện nhiệm vụ đầu mối của các Sở còn lúng túng, do vậy nhiều quy định, chính sách do các Sở, ngành tham mưu ban hành chưa được đánh giá, thẩm định để bảo đảm các yêu cầu về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh mà tính đặt ra. Do vậy, các Sở được phân công cần phải có giải pháp cụ thể trong vấn đề này.

2. Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, các sở, ngành, UBND cấp huyện đã báo cáo đề xuất các giải pháp nâng cao chỉ số PCI, PAPI của tỉnh, Sở Nội vụ và Sở Kế hoạch và Đầu tư cũng đã tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh. Tuy nhiên, qua rà soát, Sở Nội vụ nhận thấy chỉ có một số đề xuất đạt yêu cầu vì rõ ràng và cụ thể, còn lại nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương đề xuất giải pháp chung chung, không có mục tiêu, nhiệm vụ và phân công cụ thể, khó có thể tạo chuyển biến trên thực tế.

Kiến nghị UBND tỉnh giao Sở Kế hoạch và Đầu tư làm đầu mối tham mưu một chương trình hành động chung của tỉnh để phù hợp với yêu cầu thực tiễn, giao trách nhiệm và chỉ tiêu rõ ràng cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương và đôn đốc quyết liệt việc thực hiện.

3. Về cải cách thủ tục hành chính, Sở Tư pháp đã có nhiều nỗ lực trong việc đôn đốc, thẩm định, trình công bố thủ tục hành chính. Tuy nhiên, nhiều Sở, ngành trình thẩm định không bảo đảm tiến độ, do vậy đến nay vẫn chưa thể cập nhật xong cơ sở dữ liệu TTHC trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, gây rất nhiều khó khăn cho các công việc có liên quan.

Đồng thời, TTTC trên nhiều lĩnh vực còn rất rườm rà phức tạp, nhiều giấy tờ trùng lặp, không cần thiết, gây tốn kém nhiều thời gian và chi phí tuân thủ thủ tục. Do vậy, các sở, ngành cần chủ động, tích cực trong việc đề xuất phương án đơn giản hóa, thực hiện đơn giản hóa thủ tục thông qua cải tiến cách thức tổ chức thực hiện thủ tục, không bị động, phụ thuộc vào các Bộ, ngành Trung ương.

Cần phải tiếp tục rà soát và thực hiện cơ chế một cửa liên thông liên quan đến nhà đầu tư và doanh nghiệp, kết nối và giải quyết thông suốt, đồng bộ các thủ tục về đầu tư, đất đai, tài chính về đất đai, đánh giá tác động môi trường, quy hoạch, cấp phép xây dựng, cấp các loại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh,...

4. Qua tập trung chỉ đạo và kiểm tra, việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên Phần mềm một cửa điện tử đã có chuyển biến tích cực, hồ sơ đúng hạn, sớm hạn tăng; ứng dụng trực tuyến mức độ 3 tiếp tục phát huy tác dụng tích cực. Tuy nhiên, trên các lĩnh vực có nhiều bức xúc lâu nay, ảnh hưởng trực tiếp đến chỉ số PCI, PAPI của tỉnh thì số lượng hồ sơ trễ hạn, quá hạn còn rất lớn; thái độ giao tiếp, phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức còn hạn chế, kỷ cương chưa nghiêm. Các sở, UBND cấp huyện phải phân tích rõ nguyên nhân, làm rõ trách nhiệm của cán bộ, công chức, xây dựng và triển khai các biện pháp thiết thực, cụ thể để giảm hồ sơ trễ hạn, quá hạn trên thực tế.

Kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo tham mưu xây dựng các quy định chế tài mạnh để giải quyết triệt để tình trạng này.

5. Đối chiếu với Kế hoạch CCHC năm 2016 và các chỉ đạo có liên quan của UBND tỉnh, nhiều nhiệm vụ trọng điểm được giao cho các Sở, ngành đã bị chậm tiến độ, bao gồm: quy định về ký quỹ thực hiện dự án đối với các dự án ngoài ngân sách, quy định về lựa chọn nhà đầu tư đối với dự án có vốn đầu tư ngoài ngân sách, dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư, xây dựng quy chế một cửa liên thông lĩnh vực đầu tư, thực hiện quản lý, xử lý hồ sơ thống nhất trên phần mềm một cửa điện tử (Sở Kế hoạch và Đầu tư), triển khai tin nhắn tự động thông báo kết quả giải quyết hồ sơ, liên thông giải quyết hồ sơ trực tuyến qua mạng tin học giữa các cơ quan hành chính, hoàn thiện kiến trúc chính quyền điện tử, chuyển giao quyền quản trị hệ thống phần mềm một cửa điện tử của cấp xã (Sở Thông tin và Truyền thông), triển khai Phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức (Sở Nội vụ), khoán chi hành chính cho cấp xã (Khánh Sơn, Khánh Vĩnh, Cam Lâm, Diên Khánh, Ninh Hòa).

Một số nhiệm vụ tuy còn thời hạn trong năm 2016, nhưng nếu các cơ quan chủ trì không chủ động kế hoạch thì có thể chậm tiến độ, bao gồm: xây dựng cơ chế tổng hợp, điều phối thống nhất cải cách thể chế, hoàn thiện cơ chế chính sách để bảo đảm các mục tiêu kinh tế - xã hội; rà soát, điều chỉnh danh mục các lĩnh vực và dự án thu hút đầu tư; hướng dẫn quy trình, tiêu chí lựa chọn, đăng ký đầu tư (Sở

Kế hoạch và Đầu tư); xây dựng, triển khai ứng dụng khảo sát trực tuyến ý kiến của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính; đề án định lượng hóa về dự toán chi tiêu trung hạn hoặc kết quả đầu ra tại cơ quan hành chính (Sở Tài chính), triển khai cơ chế tính toán đầy đủ chi phí trong giá thu viện phí (Sở Y tế), triển khai ISO cho cấp xã (Sở Khoa học và Công nghệ).

Nhiều nhiệm vụ theo kế hoạch sẽ triển khai trong năm 2017, nhưng nếu không có sự chuẩn bị triển khai ngay trong năm nay thì khó bảo đảm tiến độ, nhất là các nhiệm vụ về cải cách thể chế, cải cách chế độ công vụ, công chức, cải cách tài chính công, ứng dụng công nghệ thông tin.

6. Trên cơ sở kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 – 2020 và kế hoạch triển khai hàng năm, Chủ tịch UBND tỉnh và các cơ quan thường trực cải cách hành chính đã chỉ đạo, hướng dẫn khá đồng bộ các giải pháp bảo đảm công tác cải cách hành chính. Tuy nhiên, việc triển khai tại các cơ quan, đơn vị, địa phương còn nhiều lúng túng, chậm trễ; việc chỉ đạo triển khai, đôn đốc và kiểm tra đối với cấp dưới chưa sâu sát, quyết liệt, nhất là đối với cấp xã. Kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo kiện toàn lại phân công phụ trách công tác cải cách hành chính tại các Sở, ngành, địa phương đúng theo quy định của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Nội vụ.

Đồng thời, Sở Tài chính hướng dẫn đề các sở, ngành, địa phương bố trí kinh phí thực hiện công tác cải cách hành chính một cách hợp lý, không đưa vào nguồn tự chủ, làm giảm động lực thực hiện; nghiên cứu tham mưu có chế độ hỗ trợ hàng tháng cho cán bộ làm công tác cải cách hành chính các sở, UBND cấp huyện.

V. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2016

1. Các sở, ngành, UBND cấp huyện rà soát và khẩn trương hoàn thành các nhiệm vụ bị chậm tiến độ, lập kế hoạch chi tiết triển khai các nhiệm vụ 6 tháng cuối năm đã được phân công tại Kế hoạch cải cách hành chính và kế hoạch tuyên truyền năm 2016 của tỉnh.

2. Các sở, ngành, địa phương tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và phục vụ Nhân dân; khai thác triệt để các ứng dụng đã được trang bị; giảm hồ sơ trễ hẹn, thực hiện nghiêm việc hướng dẫn bổ sung hồ sơ cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp trong 01 lần; chấn chỉnh thái độ giao tiếp, ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương có kết quả CCHC năm 2015 loại yếu, trung bình phải rà soát, chấn chỉnh các hạn chế, thiếu sót, tập trung thực hiện các giải pháp cụ thể, thiết thực để cải thiện kết quả, không báo cáo đề xuất chung chung.

3. Trước yêu cầu cấp bách về cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh theo các Nghị quyết của Chính phủ, cần phải xây dựng một cơ chế phù hợp, thông suốt và hiệu quả để đẩy mạnh rà soát, đánh giá và hoàn thiện các thể chế, bổ sung các giải pháp để tạo điều kiện

phát triển sản xuất kinh doanh theo hướng thông thoáng, minh bạch, bình đẳng.

Toàn bộ các chính sách do tỉnh ban hành đang có hiệu lực cần được rà soát lại, xác định rõ những điểm nào tích cực, hợp lý, điểm nào bất cập, gây cản trở hoạt động sản xuất kinh doanh cần phải bãi bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung các chính sách cần thiết để thúc đẩy phát triển. Cần phải có một kế hoạch chung cho vấn đề này, giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, tham mưu UBND tỉnh (đã có trong Kế hoạch CCHC 2016 – 2020).

4. Căn cứ kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, hàng tháng các cơ quan, đơn vị, địa phương phải thực hiện đánh giá, nhận xét cán bộ, công chức, viên chức tham gia trong quy trình xử lý, kể cả thủ trưởng cơ quan, đơn vị, gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp, làm căn cứ tham mưu UBND tỉnh đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

5. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì cùng Sở Nội vụ hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương ban hành quy định của người đứng đầu về ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành và đánh giá công chức, viên chức. Thủ trưởng các cơ quan, chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã phải trực tiếp xử lý hồ sơ trên Phần mềm một cửa điện tử và chịu trách nhiệm về kết quả xử lý như các công chức, viên chức khác, không có ngoại lệ.

6. Tập trung hoàn thành cập nhật cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính trên Phần mềm một cửa điện tử cấp xã, kết nối liên thông 3 cấp, triển khai hồ sơ điện tử, triển khai ứng dụng tin nhắn tự động thông báo kết quả hồ sơ, đẩy mạnh thực hiện thủ tục trực tuyến mức độ 3, triển khai mức độ 4.

7. Xây dựng, trình UBND tỉnh Đề án phân cấp quản lý nhà nước.

8. Đẩy nhanh tiến độ cập nhật cơ sở dữ liệu Phần mềm quản lý CBCC, VC.

9. Tập trung hoàn thành khoán chi cho 100% đơn vị cấp xã; hoàn thành Đề án định lượng hóa chỉ tiêu để giao ngân sách trung hạn cho cơ quan hành chính.

10. Tập trung triển khai, hoàn thành các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin để tạo cơ sở vững chắc cho việc tin học hóa, gồm:

- Hoàn thành kiến trúc chính quyền điện tử;
- Mua sắm tăng cường trang thiết bị cho Trung tâm Dữ liệu tỉnh;
- Tích hợp chữ ký số trên Phần mềm một cửa điện tử, E - Office;
- Đẩy mạnh thực hiện văn bản điện tử, phát huy tốt ứng dụng nhắc việc, bổ sung chức năng thống kê gửi nhận văn bản điện tử để kết nối với Công thông tin điện tử của Chính phủ;
- Xây dựng và triển khai kế hoạch trang bị phần mềm nghiệp vụ;
- Hoàn thành và triển khai Đề án thành lập Trung tâm Dịch vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa trên mạng Internet.

11. Đẩy mạnh tuyên truyền CCHC theo kế hoạch.
12. Xây dựng và triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra CCHC 2016.
13. Triển khai tập huấn nghiệp vụ CCHC cho các sở, ngành, địa phương; hỗ trợ sử dụng các ứng dụng dùng chung cho cấp xã.
14. Triển khai kế hoạch khảo sát, đánh giá sự hài lòng năm 2016 và công bố kết quả.
15. Hoàn thiện Bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng CCHC; gắn kết quả CCHC với thi đua khen thưởng và đánh giá trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương hàng năm và thực hiện đánh giá, xếp hạng năm 2016.
16. Xây dựng kế hoạch CCHC tỉnh năm 2017, quán triệt triển khai.
17. Thực hiện các nhiệm vụ quan trọng khác theo chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

Sở Nội vụ kính báo cáo./. *nh*

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy; HDND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các ban Đảng, tổ chức CTXH cấp tỉnh;
- Các Đảng ủy Khối;
- Huyện, thị, thành ủy;
- Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã (VBĐT);
- Công TTĐT tỉnh; Công TTĐT CCHC tỉnh;
- Đài PT-TH, Báo KH;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Trọng Thái

Phụ lục I.

TỔNG HỢP TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CCHC TRONG 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2016

(Kèm theo Báo cáo số 147/BC-SNV ngày 11/7/2016 của Sở Nội vụ)

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời hạn	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả thực hiện
I	CAI CÁCH THỂ CHẾ				
1	Xây dựng cơ chế tổng hợp, điều phối thống nhất cải cách thể chế, hoàn thiện hệ thống quy định, chính sách, cơ chế để bảo đảm mục tiêu kinh tế - xã hội đề ra	Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong việc xây dựng, hoàn thiện các quy định, chính sách phát triển kinh tế - xã hội	Trong năm 2016	Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan (thuế, đất đai, xây dựng, môi trường, nông nghiệp, công thương, lao động, tin dụng,...) tham mưu UBND tỉnh ban hành và chỉ đạo triển khai thực hiện theo quy chế	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Kế hoạch và Đầu tư kiến nghị nhiệm vụ này giao Sở Tài nguyên và Môi trường, tuy nhiên kiến nghị này không phù hợp. (Sở Nội vụ đã đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo trong báo cáo CCHC tỉnh quý I/2016). - Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính Phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà; tham mưu ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ XVII; - Hiện Sở Kế hoạch và Đầu tư đang xây dựng dự thảo tham mưu UBND tỉnh, trình HĐND tỉnh về

					kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020; tổng hợp tham mưu UBND tỉnh báo cáo UBND tỉnh thực hiện Thông báo số 76/TB-VPCP ngày 09/5/2016 của Văn phòng Chính phủ.
2	Rà soát, đánh giá nhu cầu lao động trên các lĩnh vực trọng điểm thu hút đầu tư, xây dựng và triển khai các biện pháp nâng cao năng lực hệ thống đào tạo nghề công lập theo nhu cầu thị trường và hội nhập	Đề án và các chính sách triển khai được UBND tỉnh phê duyệt, ban hành	Trong năm 2016	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì tham mưu UBND tỉnh ban hành	
3	Tiếp tục rà soát, điều chỉnh Danh mục các lĩnh vực và dự án thu hút đầu tư; hướng dẫn các tiêu chí, điều kiện và quy trình để các nhà đầu tư lựa chọn và đăng ký đầu tư một cách thuận lợi, minh bạch	Danh mục nằm trong kế hoạch xúc tiến được UBND tỉnh phê duyệt và công bố trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Sở Kế hoạch và Đầu tư	Trong năm 2016	- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu danh mục - Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn, kiểm tra, xử lý các cơ quan, đơn vị không chấp hành	Sở Kế hoạch và Đầu tư đã rà soát và tham mưu UBND tỉnh phê duyệt Chương trình xúc tiến đầu tư tỉnh Khánh Hòa năm 2016 và công bố trên website khanhhoa.gov.vn , website Sở Kế hoạch và Đầu tư.
4	Xây dựng quy trình một cửa, một cửa liên thông trên các lĩnh vực: Chủ trương đầu tư, đăng ký đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư	Quy chế được UBND tỉnh ban hành	Trong năm 2016	Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở: Nội vụ, Tư pháp và các cơ quan liên quan, các tổ chức, các hiệp hội chuyên	Một số quy trình đã báo cáo UBND tỉnh, xin ý kiến chỉ đạo (Sở Nội vụ đã có văn bản đôn đốc).

				gia tiên hành thẩm định, phản biện trước khi trình UBND tỉnh ban hành	
5	Tiến hành rà soát, hoàn thiện quy chế làm việc và các quy chế điều hành khác; hợp lý hóa sự phân công và phối hợp trong điều hành, thực hiện nhiệm vụ, tuyệt đối không để gián đoạn quá trình giải quyết công việc, thủ tục hành chính	Các quy chế được sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện	Trong năm 2016	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị có kế hoạch thực hiện cụ thể, gửi các quy chế hoàn thiện về Sở Nội vụ để tổng hợp Sở Nội vụ theo dõi, kiểm tra việc thực hiện và hướng dẫn nếu có vướng mắc	Các Sở, ngành triển khai thực hiện theo quy định.
6	Hoàn thiện thể chế về tổ chức bộ máy hành chính địa phương gắn với rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy theo các Nghị định của Chính phủ	Các quy định do UBND tỉnh ban hành	Theo tiến độ triển khai của Trung ương	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiên cứu văn bản của Trung ương, xây dựng dự thảo quy định gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình UBND tỉnh ban hành	Đã triển khai thực hiện đúng tiến độ, trong đó đã kịp thời tham mưu việc thành lập Sở Du lịch
II CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					

1	Tiến hành rà soát, đánh giá toàn bộ thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý (xuyên suốt từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã)	Báo cáo kết quả rà soát và kiến nghị phương án đơn giản hóa	Quý II/2016	<ul style="list-style-type: none"> - Tất cả các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh - Sở Tư pháp có trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn việc triển khai thực hiện 	Sở Tư pháp đang tổng hợp báo cáo.
2	Chuẩn hóa danh mục thủ tục hành chính đồng thời đơn giản hóa thành phần, số lượng hồ sơ và quy trình giải quyết thủ tục, đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính, giảm ít nhất 30% tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính	Danh mục thủ tục hành chính và Bộ thủ tục chuẩn hóa được UBND Chủ tịch UBND tỉnh công bố.	Hoàn thành chậm nhất Quý II/2016 Triển khai thường xuyên khi có thay đổi thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Các sở, ngành thuộc UBND tỉnh rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa trong quá trình rà soát, cập nhật Bộ thủ tục hành chính chuẩn hóa - Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố đảm bảo yêu cầu đề ra 	- Các Sở đã rà soát, gửi Sở Tư pháp thẩm định: Kế hoạch và Đầu tư; Văn hóa, Thể thao (nay tách ra thành Sở Văn hóa Thể thao và Sở Du lịch); Nội vụ; Khoa học và Công nghệ; LD-TB&XH; GD&ĐT; Công Thương (theo Báo cáo của Sở Tư pháp).
3	Cập nhật toàn bộ thủ tục hành chính chuẩn hóa vào cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, thống nhất liên kết tới toàn bộ trang, cổng thông tin điện tử các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính chuẩn hóa được công khai đầy đủ, đúng quy định trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh. Tạo liên kết đến toàn bộ trang, cổng thông tin điện tử các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Hoàn thành trong Quý II/2016	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ngành liên quan thực hiện theo đúng Quy chế phối hợp được UBND tỉnh ban hành 	Đã ban hành Kế hoạch cập nhật, hiện vẫn đang triển khai thực hiện (chưa hoàn thành đúng tiến độ)

				- Sở Tư pháp chủ trì theo dõi, đôn đốc để bảo đảm tiến độ	
4	Tiếp tục rà soát, bổ sung danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, giải quyết trực tuyến qua mạng tin học mức độ 3, 4 theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; công bố công khai danh mục thủ tục trên các phương tiện thông tin đại chúng, bổ sung cập nhật kịp thời, thường xuyên đối với danh mục thủ tục và hướng dẫn cụ thể cách thức giao dịch, thực hiện thủ tục cho tổ chức, cá nhân	Quyết định của UBND tỉnh, UBND cấp huyện công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4 được công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng Các thủ tục mới được bổ sung, cập nhật thường xuyên	Trong năm 2016	Sở, ngành, địa phương rà soát, đề xuất bổ sung danh mục thủ tục hành chính trực tuyến	
5	Triển khai dịch vụ tin nhắn thông báo kết quả giải quyết hồ sơ tự động và theo nhu cầu của tổ chức, cá nhân	Phương án được UBND tỉnh phê duyệt	Từ Quý II/2016	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh tham mưu UBND tỉnh chi đạo triển khai thực hiện	UBND tỉnh đã có thông số 300/TB-UBND ngày 22/6/2016, giao Sở Thông tin và Truyền thông khẩn trương thực hiện từ tháng 7.
III THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG					
1	Nâng cấp, hoàn thiện Bộ phần mềm một cửa điện tử đáp ứng toàn bộ yêu cầu của Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 của UBND tỉnh	Cập nhật xong cho các sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Trong 6 tháng đầu năm 2016	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các đơn vị có liên quan thực hiện	Đã hoàn thành.

2	Tạo lập hồ sơ điện tử, quản lý toàn bộ quá trình giải quyết hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử tại các sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã		Trong năm 2016	<ul style="list-style-type: none"> - Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã tổ chức thực hiện - Sở Nội vụ theo dõi, đôn đốc 	
3	Triển khai phối hợp giải quyết hồ sơ điện tử theo cơ chế một cửa liên thông giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên Phần mềm	Toàn bộ hồ sơ thủ tục hành chính áp dụng cơ chế một cửa liên thông được luân chuyển, phối hợp xử lý dưới dạng điện tử trên mạng tin học giữa các cơ quan hành chính thuộc tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan	Từ Quý III/2016	<ul style="list-style-type: none"> - Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã tổ chức thực hiện theo quy trình đã được UBND tỉnh phê duyệt - Sở Nội vụ hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc 	
4	Xây dựng quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông đối với toàn bộ thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND	Quy trình được UBND tỉnh phê duyệt	Trong năm 2016	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh	Đã thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt 05 quy chế về tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính liên thông (Quy chế giải quyết thủ tục hành chính về đất đai liên quan đến hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; Quy chế giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa liên thông đối với lĩnh vực tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, biển - hải đảo, khí tượng thủy văn, môi trường tại Sở Tài

					nguyên và Môi trường; Quy chế giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa liên thông tại Sở Ngoại vụ, Sở Nội vụ, BQL Khu kinh tế Vân Phong,
5	Thực hiện trực tuyến hóa biểu mẫu, tờ khai các thủ tục hành chính thực hiện trực tuyến mức độ 3, 4 từ năm 2016	Biểu mẫu trực tuyến được tích hợp vào thành phần hồ sơ thủ tục hành chính thực hiện trực tuyến	Theo tiến độ Đề án đã được UBND tỉnh phê duyệt	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tư pháp triển khai thực hiện	Đang triển khai giai đoạn II Đề án. - Đã tổ chức kiểm thử phần mềm lõi hỗ trợ tạo lập biểu mẫu trực tuyến với sự tham gia của các đại diện Sở Nội vụ, Sở Thông tin và truyền thông, Sở Tài chính, Sở Công Thương, Sở KH&ĐT, UBND TP. Nha Trang và đơn vị cung cấp phần mềm; - Phối hợp đơn vị tư vấn tổ chức lớp đào tạo ứng dụng Phần mềm lõi hỗ trợ tạo lập biểu mẫu trực tuyến cho Lãnh đạo Văn phòng và cán bộ phụ trách công tác CCHC, quản trị mạng của các Sở: Y tế, Công Thương, Văn hóa và Thể thao, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông, UBND thành phố Nha Trang.

6	Xây dựng giải pháp phối hợp liên thông giữa các cơ quan hành chính với Kho bạc Nhà nước, ngân hàng để thực hiện thủ tục trực tuyến mức độ 4	Quy chế và giải pháp kỹ thuật kết nối trực tuyến được triển khai để phục vụ thanh toán trực tuyến cho tổ chức, cá nhân	Trong năm 2016	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các ngành, đơn vị có liên quan đề xuất UBND tỉnh và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt	Sở Nội vụ có văn bản đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hành chính Nhà nước tỉnh trong việc thực hiện thu nộp phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến; thống nhất cơ chế cập nhật thông tin biến động tài khoản đến cơ quan hành chính một cách nhanh chóng, chính xác nhất để có đầy đủ cơ sở tiếp nhận hồ sơ trực tuyến cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.
7	Xây dựng, triển khai ứng dụng khảo sát trực tuyến ý kiến của người dân, tổ chức, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính.	Ứng dụng được tích hợp trên Cổng thông tin Tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính các sở, ngành, UBND cấp huyện, các công thông tin của UBND tỉnh	Hoàn thành trong quý IV/2016	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ triển khai thực hiện.	
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY				
1	Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 24/4/2014 của Chính phủ về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Nghị định số	Đề án về chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị và địa phương và Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị và địa phương	Trong năm 2016	Các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng Đề án, gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình UBND tỉnh	Đã triển khai thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Trung ương

	37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh của các cơ quan hành chính, đơn vị thuộc tỉnh Khánh Hòa				
2	Triển khai Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và các quy định của Trung ương về phân cấp, phân quyền, ủy quyền thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước	Các quy định, chỉ đạo triển khai thực hiện	Theo tiến độ triển khai của Trung ương	- Sở Nội vụ chủ trì, tham mưu hướng dẫn việc triển khai thực hiện - Các sở, ngành, địa phương thực hiện theo quy định, chỉ đạo của cấp trên	UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 1100/UBND-TH ngày 22/2/2016 v/v nghiên cứu phân cấp ủy quyền cho UBND cấp huyện.
3	Xây dựng và triển khai đề án đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập gắn với đẩy mạnh xã hội hóa	Các đề án được UBND tỉnh phê duyệt	Theo tiến độ triển khai của Trung ương	- Các sở, ngành, địa phương xây dựng Đề án theo tiến độ triển khai của Trung ương - Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt đề án	Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 1055/UBND-KT ngày 19/02/2016, Sở Tài chính đã có văn bản hướng dẫn (Công văn số 626/STC-HCSN ngày 25/02/2016)
V	XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC				
1	Triển khai cơ cấu công chức, viên chức theo Đề án vị trí việc làm	Theo Đề án được cấp thẩm quyền phê duyệt	Trong năm 2016	- Các sở, ngành, địa phương triển khai theo Đề án	

				được phê duyệt - Sở Nội vụ tham mưu hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra	
2	Triển khai chính sách tinh giản biên chế	Đề án được cấp thẩm quyền phê duyệt	- Hoàn thành Đề án: Quý II/2016 - Tổ chức triển khai thực hiện theo Đề án được Bộ Nội vụ phê duyệt	- Sở Nội vụ chủ trì, tham mưu hướng dẫn việc triển khai thực hiện sau khi Bộ Nội vụ thẩm định, phê duyệt - Các sở, ngành, địa phương tổ chức thực hiện	Sở Nội vụ tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện Nghị định số 108/2016/NĐ-CP. Đợt 6 tháng cuối năm 2016, Bộ Nội vụ đã thẩm tra và thống nhất giải quyết đối với 40/41 trường hợp; 01 trường hợp còn lại, UBND tỉnh đang có văn bản báo cáo giải trình lý do tinh giản biên chế
3	Triển khai Phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức	Đưa vào sử dụng có hiệu quả tại các cơ quan, đơn vị được triển khai	Trong Quý I/2016	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ thực hiện	Đã hoàn thiện Kế hoạch triển khai nhập dữ liệu thông tin; khai thác, quản lý và sử dụng phần mềm Quản lý CBCCV, trình UBND tỉnh ban hành
4	Triển khai Kế hoạch số 7655/KH-UBND ngày 10/11/2015 thực hiện Đề án tăng cường nguồn cán bộ dự bị dài hạn của tỉnh về công tác tại các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh	Sinh viên được bố trí về các cơ quan, đơn vị, địa phương và được quản lý bằng Quy chế quản lý sinh viên là cán bộ nguồn dự bị dài hạn	Quý I/2016	Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện	Tiếp tục theo dõi đối với các trường hợp đã được bố trí về công tác tại các cơ quan, địa phương (75 trường hợp)
VI CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
1	Thực hiện khoán kinh phí hành chính cho 100% UBND xã, phường, thị trấn	Quyết định của UBND tỉnh về cơ chế khoán chi cho tất cả UBND xã, phường, thị trấn	Quý I/2016	Sở Tài chính chủ trì tham mưu UBND tỉnh	Sở Tài chính đã có Công văn số 649/SNV-CCHC ngày 05/4/2016 hướng dẫn thực hiện, Hiện nay UBND thành phố Nha

			Trong năm 2016	UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện	Trang, Cam Ranh đã triển khai cho 100% các đơn vị cấp xã.
2	Xây dựng Đề án định lượng hóa về dự toán chi tiêu trung hạn hoặc kết quả đầu ra tại các cơ quan hành chính	Đề án được UBND tỉnh phê duyệt	Trong năm 2016	Sở Tài chính chủ trì tham mưu UBND tỉnh	
3	Triển khai cơ chế tính toán đầy đủ chi phí trong giá thu viện phí	UBND tỉnh ban hành quy định	Trong năm 2016	Sở Y tế chủ trì, phối hợp Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh	
4	Tiếp tục triển khai việc nhà nước đặt hàng đối với các sản phẩm dịch vụ công ích	Danh mục dịch vụ Nhà nước đặt hàng các đơn vị sự nghiệp được phê duyệt	Thường xuyên	Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh	
5	Tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước		Trong năm 2016	Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai	
VII HIỆN ĐẠI HÓA HÀNH CHÍNH					
1	Bổ sung, nâng cấp, hoàn thiện các ứng dụng dùng chung của tỉnh	Các phần mềm được cập nhật chức năng, tính năng đáp ứng yêu cầu khai thác, sử dụng; triển khai đồng bộ, thống nhất cho toàn bộ các sở, ngành, địa phương và các cơ quan có	Trong 6 tháng đầu năm 2016	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện	

		nhu cầu khác			
2	Triển khai phối hợp giải quyết hồ sơ điện tử theo cơ chế một cửa liên thông giữa các cơ quan hành chính nhà nước	Cập nhật, hoàn thiện và chuyển giao hệ thống thông tin phục vụ triển khai thủ tục hành chính trực tuyến	Quý II/2016	Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Nội vụ thực hiện	Chưa triển khai.
		Toàn bộ hồ sơ thủ tục hành chính áp dụng cơ chế một cửa liên thông được luân chuyển, phối hợp xử lý dưới dạng điện tử trên mạng tin học giữa các cơ quan hành chính nhà nước	Từ quý III/2016	- Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã tổ chức thực hiện theo quy trình đã được UBND tỉnh phê duyệt - Sở Nội vụ hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc	
3	Xây dựng hoàn thiện Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh để triển khai xây dựng Chính quyền điện tử	Kiến trúc Chính quyền điện tử được phê duyệt, làm cơ sở để triển khai các nhiệm vụ công nghệ thông tin	Từ Quý I - II/2016	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông đã tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch số 6568/KH-UBND ngày 02/10/2015 về xây dựng Kiến trúc chính quyền điện tử, tuy nhiên chưa hoàn thành việc triển khai.
4	Xây dựng, triển khai Dự án hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử	Dự án (Đề án) được UBND tỉnh phê duyệt	Từ năm 2016	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tham mưu UBND tỉnh	
5	Rà soát hiện trạng và nhu cầu, lập và triển khai kế hoạch xây dựng các phần mềm nghiệp vụ phục vụ xử lý, quản lý chuyên môn tại các cơ quan, đơn vị, địa	Lập kế hoạch triển khai khảo sát, đánh giá hiện trạng và nhu cầu; triển khai xây	Từ năm 2016	Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và	Sở Nội vụ đã có Công văn đề nghị thực hiện (Công văn 664/SNV-CCHC ngày 07/4/2016)

	phương	dựng các phần mềm theo phương án được UBND tỉnh phê duyệt		các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện	Hiện tại còn 4 đơn vị chưa gửi báo cáo kết quả rà soát và nhu cầu xây dựng các phần mềm nghiệp vụ về Sở Nội vụ là VP UBND tỉnh, Sở TN&MT, UBND TX. Ninh Hòa, UBND huyện Cam Lâm. Trong báo cáo, các cơ quan, đơn vị, địa phương đề xuất nhu cầu xây dựng mới khoảng 30 phần mềm nghiệp vụ phục vụ xử lý, quản lý chuyên môn.
6	Xây dựng và triển khai Đề án thành lập Trung tâm Dịch vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa trên mạng internet	Đề án được UBND tỉnh phê duyệt	Trong năm 2016	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện	Đã xây dựng mẫu phiếu dei62u tra xã hội học, chuẩn bị khảo sát ý kiến người dân, tổ chức, doanh nghiệp, cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.
7	Tiếp tục nâng cấp và hoàn thiện cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, trang (cổng) thông tin điện tử của các Sở, ngành thuộc tỉnh, UBND cấp huyện và các đơn vị cấp xã thực hiện mô hình một cửa, một cửa liên thông theo hướng hiện đại	Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, trang (cổng) TTĐT của các cơ quan, đơn vị được nâng cấp, hoàn thiện, cung cấp đầy đủ các tiện ích, dịch vụ	Trong năm 2016	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tiếp tục triển khai nâng cấp, hoàn thiện Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, hướng dẫn, hỗ trợ hoàn thiện cổng (trang) thông tin điện tử các Sở, ngành, địa phương.	Sở Thông tin và Truyền thông đã chủ trì nâng cấp Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, tuy nhiên chưa có hướng dẫn cụ thể việc thực hiện.

8	100% văn bản hành chính trong danh mục do UBND tỉnh quy định được gửi nhận hoàn toàn dưới dạng văn bản điện tử trên hệ thống Quản lý văn bản và điều hành liên thông ba cấp, không gửi kèm văn bản giấy	Trên cơ sở kết quả sơ kết 01 năm thực hiện Quyết định số 20/2014/QĐ-UBND ngày 15/9/2014 của UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu biện pháp tổ chức thực hiện trong thời gian tiếp theo	Trong năm 2016	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc việc thực hiện - Các sở, ngành, địa phương tổ chức thực hiện và chỉ đạo thực hiện theo phạm vi quản lý 	Sở Thông tin và Truyền thông đã tham mưu tổ chức Hội nghị sơ kết và Thông báo kết luận cuộc họp; ban hành Công văn hướng dẫn triển khai thực hiện Quy định về tạo lập và cập nhật văn bản, tài liệu, hồ sơ điện tử trong các hệ thống thông tin dùng chung tỉnh Khánh Hòa.
9	Triển khai hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 cho toàn bộ các đơn vị cấp xã song song với việc cải tiến, đổi mới mô hình thực hiện ở cả 3 cấp hành chính theo hướng tích hợp điện tử	Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 được thực hiện tại 137 UBND cấp xã	Trong năm 2016	Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện	Đang xây dựng kế hoạch thực hiện

ml

Phụ lục II.
THÔNG KÊ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ KHỞI SỞ, BAN, NGÀNH THUỘC TỈNH
 Từ ngày 01/01/2016 đến 30/6/2016
 (Kèm theo Báo cáo số 147/BC-SNV ngày 11/7/2016)

Tên đơn vị	Hồ sơ nhận	HS đã giải quyết		HS trước hạn		HS đúng hạn		HS trễ		HS chưa giải quyết	
		Số lượng HS	Tỉ lệ	Số lượng HS	Tỉ lệ	Số lượng HS	Tỉ lệ	Số lượng HS	Tỉ lệ	Số lượng HS	Tỉ lệ
1. Sở Lao động - Thương binh và XH	647	639	98.76%	621	97.18%	13	2.03%	5	0.78%	8	1.24%
2. Sở Thông tin và Truyền thông	89	86	96.63%	83	96.51%	2	2.33%	1	1.16%	3	3.37%
3. Sở Ngoại vụ	59	44	74.58%	18	40.91%	3	6.82%	23	52.27%	15	25.42%
4. Sở Giao thông Vận tải	7.721	7.700	99.73%	6.717	87.23%	791	10.27%	192	2.49%	21	0.27%
5. Sở Tài nguyên và Môi trường	2.393	2.009	83.95%	1.297	64.56%	347	17.27%	365	18.17%	384	16.05%
6. Sở Giáo dục và Đào tạo	197	196	99.49%	137	69.9%	58	29.59%	1	0.51%	1	0.51%
7. Sở Kế hoạch và Đầu tư	199	162	81.41%	123	75.93%	15	9.26%	24	14.81%	37	18.59%
8. Sở Tài chính	1.527	1.525	99.87%	1.145	75.08%	279	18.3%	101	6.62%	2	0.13%
9. Sở Nội vụ	237	232	97.89%	210	90.52%	20	8.62%	2	0.86%	5	2.11%
10. Văn phòng UBND tỉnh	508	501	98.62%	472	94.21%	18	3.59%	11	2.2%	7	1.38%
11. Ban Quản lý KKT Vân Phong	136	119	87.5%	92	77.31%	12	10.08%	15	12.61%	17	12.5%
12. Sở Xây dựng	212	199	93.87%	164	82.41%	32	16.08%	3	1.51%	13	6.13%
13. Sở Khoa học và Công nghệ	51	48	94.12%	48	1	0	0	0	0	3	5.88%
14. Sở Y tế	1.893	1.455	76.86%	1.168	80.27%	84	5.77%	203	13.95%	438	23.14%
15. Sở Văn hóa - Thể thao và DL	631	550	87.16%	379	68.91%	102	18.55%	69	12.55%	81	12.84%
16. Sở Nông nghiệp và Phát triển NT	10.373	10.312	99.41%	9.634	93.43%	465	4.51%	213	2.07%	61	0.59%
17. Sở Tư pháp	2.844	2.628	92.41%	2.191	83.37%	195	7.42%	242	9.21%	216	7.59%
18. Sở Công thương	6.247	6.230	99.73%	6.129	98.38%	96	1.54%	5	0.08%	17	0.27%
Tổng cộng	35.964	34.635	96.30%	30.628	88.43%	2.532	7.31%	1.475	4.26%	1.329	3.70%

Phụ lục III.

THÔNG KÊ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ TẠI UBND CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ

Từ ngày 01/01/2016 đến 30/6/2016

(Kèm theo Báo cáo số 147/BC-SNV ngày 11/7/2016)

Tên đơn vị	Hồ sơ nhận	HS đã giải quyết		HS trước hạn		HS đúng hạn		HS trễ		HS chưa giải quyết	
		Số lượng HS	Tỉ lệ	Số lượng HS	Tỉ lệ	Số lượng HS	Tỉ lệ	Số lượng HS	Tỉ lệ	Số lượng HS	Tỉ lệ
1. Thành phố Nha Trang	15.959	14.767	92.53%	11.277	76.37%	2.101	14.23%	1.389	9.41%	1.192	7.47%
2. Huyện Cam Lâm	2.961	2.061	69.6%	1.321	64.1%	134	6.5%	606	29.4%	900	30.4%
3. Huyện Khánh Vĩnh	422	320	75.83%	249	77.81%	12	3.75%	59	18.44%	102	24.17%
4. Huyện Vạn Ninh	1.733	1.311	75.65%	1.121	85.51%	45	3.43%	145	11.06%	422	24.35%
5. Huyện Khánh Sơn	246	195	79.27%	136	69.74%	29	14.87%	30	15.38%	51	20.73%
6. Huyện Diên Khánh	5.118	2.185	42.69%	1.706	78.08%	182	8.33%	297	13.59%	2.933	57.31%
7. Thị xã Ninh Hòa	5.033	3.195	63.48%	1.510	47.26%	158	4.95%	1.527	47.79%	1.838	36.52%
8. Thành phố Cam Ranh	2.061	1.601	77.68%	1.231	76.89%	241	15.05%	129	8.06%	460	22.32%
Tổng cộng	33.533	25.635	76.45%	18.551	72.37%	2.902	11.32%	4.182	16.31%	7.898	23.55%

Phụ lục IV.
THỐNG KÊ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ TẠI UBND CÁC XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN
 Từ ngày 01/01/2016 đến 30/6/2016
 (Kèm theo Báo cáo số 147/BC-SNV ngày 11/7/2016)

Tên đơn vị	Hồ sơ nhận	HS đã giải quyết		HS trước hạn		HS đúng hạn		HS trễ		HS chưa giải quyết	
		Số lượng HS	Tỉ lệ	Số lượng HS	Tỉ lệ	Số lượng HS	Tỉ lệ	Số lượng HS	Tỉ lệ	Số lượng HS	Tỉ lệ
1. Thành phố Nha Trang	21.766	21.404	98.34%	16.313	76.21%	3.946	18.44%	1.145	5.35%	362	1.66%
1.1. UBND xã Phước Đồng	552	507	91.85%	430	84.81%	31	6.11%	46	9.07%	45	8.15%
1.2. UBND phường Ngọc Hiệp	533	533	100%	386	72.42%	94	17.64%	53	9.94%	0	0%
1.3. UBND phường Phước Long	809	758	93.7%	347	45.78%	312	41.16%	99	13.06%	51	6.3%
1.4. UBND phường Tân Lập	461	453	98.26%	38	8.39%	376	83%	39	8.61%	8	1.74%
1.5. UBND xã Vĩnh Trung	200	199	99.5%	106	53.27%	87	43.72%	6	3.02%	1	0.5%
1.6. UBND phường Vạn Thắng	2.351	2.345	99.74%	2.035	86.78%	286	12.2%	24	1.02%	6	0.26%
1.7. UBND phường Phương Sài	458	454	99.13%	359	79.07%	56	12.33%	39	8.59%	4	0.87%
1.8. UBND xã Vĩnh Thái	527	522	99.05%	421	80.65%	91	17.43%	10	1.92%	5	0.95%
1.9. UBND phường Vĩnh Phước	756	729	96.43%	604	82.85%	98	13.44%	27	3.7%	27	3.57%
1.10. UBND phường Xương Huân	171	165	96.49%	87	52.73%	30	18.18%	48	29.09%	6	3.51%
1.11. UBND xã Vĩnh Thạnh	1.110	1.106	99.64%	694	62.75%	412	37.25%	0	0%	4	0.36%
1.12. UBND phường Phước Hải	515	515	100%	371	72.04%	107	20.78%	37	7.18%	0	0%
1.13. UBND xã Vĩnh Hiệp	815	813	99.75%	752	92.5%	35	4.31%	26	3.2%	2	0.25%
1.14. UBND phường Phước Hòa	604	591	97.85%	358	60.58%	233	39.42%	0	0%	13	2.15%
1.15. UBND phường Vĩnh Hòa	373	371	99.46%	250	67.39%	58	15.63%	63	16.98%	2	0.54%
1.16. UBND phường Phương Sơn	407	407	100%	275	67.57%	122	29.98%	10	2.46%	0	0%
1.17. UBND phường Vĩnh Hải	1.010	996	98.61%	859	86.24%	118	11.85%	19	1.91%	14	1.39%
1.18. UBND phường Vĩnh Thọ	570	558	97.89%	397	71.15%	123	22.04%	38	6.81%	12	2.11%
1.19. UBND phường Phước Tiên	484	471	97.31%	177	37.58%	141	29.94%	153	32.48%	13	2.69%
1.20. UBND xã Vĩnh Lương	514	475	92.41%	241	50.74%	171	36%	63	13.26%	39	7.59%
1.21. UBND phường Vĩnh Trường	174	173	99.43%	94	54.34%	51	29.48%	28	16.18%	1	0.57%
1.22. UBND xã Vĩnh Phương	1.229	1.216	98.94%	783	64.39%	380	31.25%	53	4.36%	13	1.06%
1.23. UBND phường Phước Tân	627	622	99.2%	527	84.73%	86	13.83%	9	1.45%	5	0.8%
1.24. UBND xã Vĩnh Ngọc	561	529	94.3%	322	60.87%	60	11.34%	147	27.79%	32	5.7%
1.25. UBND phường Lộc Thọ	4.907	4.878	99.41%	4.765	97.68%	87	1.78%	26	0.53%	29	0.59%

Tên đơn vị	Hồ sơ nhận	HS đã giải quyết		HS trước hạn		HS đúng hạn		HS trễ		HS chưa giải quyết	
		Số lượng HS	Tỉ lệ	Số lượng HS	Tỉ lệ	Số lượng HS	Tỉ lệ	Số lượng HS	Tỉ lệ	Số lượng HS	Tỉ lệ
1.26. UBND phường Vĩnh Nguyên	581	553	95.18%	276	49.91%	206	37.25%	71	12.84%	28	4.82%
1.27. UBND phường Vạn Thạnh	467	465	99.57%	359	77.2%	95	20.43%	11	2.37%	2	0.43%
2. Huyện Cam Lâm	5.020	4.314	85.94%	2.590	60.04%	859	19.91%	865	20.05%	706	14.06%
2.1. UBND xã Cam Tân	312	298	95.51%	193	64.77%	37	12.42%	68	22.82%	14	4.49%
2.2. UBND xã Cam Thành Bắc	336	333	99.11%	199	59.76%	34	10.21%	100	30.03%	3	0.89%
2.3. UBND xã Cam Hải Đông	107	36	33.64%	1	2.78%	0	0%	35	97.22%	71	66.36%
2.4. UBND xã Cam Hiệp Bắc	59	47	79.66%	37	78.72%	10	21.28%	0	0%	12	20.34%
2.5. UBND xã Cam Phước Tây	225	218	96.89%	38	17.43%	33	15.14%	147	67.43%	7	3.11%
2.6. UBND xã Cam Hòa	821	808	98.42%	708	87.62%	95	11.76%	5	0.62%	13	1.58%
2.7. UBND xã Suối Cát	315	315	99.68%	239	75.87%	33	10.48%	43	13.65%	0	0.32%
2.8. UBND xã Cam An Nam	153	114	74.51%	95	83.33%	1	0.88%	18	15.79%	39	25.49%
2.9. UBND xã Sơn Tân	4	3	75%	3	100%	0	0%	0	0%	1	25%
2.10. UBND xã Cam An Bắc	618	617	99.84%	231	37.44%	293	47.49%	93	15.07%	1	0.16%
2.11. UBND xã Cam Hải Tây	257	241	93.77%	197	81.74%	20	8.3%	24	9.96%	16	6.23%
2.12. UBND thị trấn Cam Đức	595	590	99.16%	322	54.58%	130	22.03%	138	23.39%	5	0.84%
2.13. UBND xã Cam Hiệp Nam	165	164	99.39%	154	93.9%	7	4.27%	3	1.83%	1	0.61%
2.14. UBND xã Suối Tân	1.052	530	50.38%	173	32.64%	166	31.32%	191	36.04%	522	49.62%
3. Huyện Khánh Vĩnh	7.206	7.134	99%	6.588	92.35%	268	3.76%	278	3.9%	72	1%
3.1. UBND xã Khánh Nam	1.134	1.112	98.06%	986	88.67%	72	6.47%	54	4.86%	22	1.94%
3.2. UBND xã Sông Cầu	131	131	100%	117	89.31%	13	9.92%	1	0.76%	0	0%
3.3. UBND xã Khánh Thành	444	429	96.62%	414	96.5%	7	1.63%	8	1.86%	15	3.38%
3.4. UBND xã Khánh Hiệp	790	787	99.62%	736	93.52%	38	4.83%	13	1.65%	3	0.38%
3.5. UBND xã Khánh Trung	635	632	99.53%	574	90.82%	31	4.91%	27	4.27%	3	0.47%
3.6. UBND xã Khánh Phú	212	194	91.51%	143	73.71%	38	19.59%	13	6.7%	18	8.49%
3.7. UBND xã Khánh Bình	949	949	99.89%	922	97.15%	4	0.42%	23	2.42%	0	0.11%
3.8. UBND xã Khánh Đông	499	498	99.8%	489	98.19%	6	1.2%	3	0.6%	1	0.2%
3.9. UBND xã Giang Ly	309	307	99.35%	301	98.05%	6	1.95%	0	0%	2	0.65%
3.10. UBND xã Cầu Bà	125	122	97.6%	86	70.49%	6	4.92%	30	24.59%	3	2.4%
3.11. UBND xã Khánh Thượng	271	270	99.63%	251	92.96%	3	1.11%	16	5.93%	1	0.37%
3.12. UBND xã Liên Sang	419	419	100%	416	99.28%	1	0.24%	2	0.48%	0	0%
3.13. UBND xã Sơn Thái	159	157	98.74%	138	87.9%	0	0%	19	12.1%	2	1.26%
3.14. UBND Thị trấn Khánh Vĩnh	1.128	1.127	99.91%	1.015	90.06%	43	3.82%	69	6.12%	1	0.09%

Tên đơn vị	Hồ sơ nhận	HS đã giải quyết		HS trước hạn		HS đúng hạn		HS trễ		HS chưa giải quyết	
		Số lượng HS	Tỉ lệ	Số lượng HS	Tỉ lệ	Số lượng HS	Tỉ lệ	Số lượng HS	Tỉ lệ	Số lượng HS	Tỉ lệ
4. Huyện Vạn Ninh	10.588	10.324	97.51%	7.654	74.14%	1.579	15.29%	1.091	10.57%	264	2.49%
4.1. UBND xã Xuân Sơn	125	125	100%	91	72.8%	17	13.6%	17	13.6%	0	0%
4.2. UBND xã Đại Lãnh	719	715	99.44%	546	76.36%	122	17.06%	47	6.57%	4	0.56%
4.3. UBND xã Vạn Bình	1.169	1.149	98.29%	751	65.36%	323	28.11%	75	6.53%	20	1.71%
4.4. UBND xã Vạn Phú	2.285	2.279	99.74%	1.960	86%	161	7.06%	158	6.93%	6	0.26%
4.5. UBND xã Vạn Thạnh	216	213	98.61%	189	88.73%	18	8.45%	6	2.82%	3	1.39%
4.6. UBND xã Vạn Lương	279	278	99.64%	266	95.68%	0	0%	12	4.32%	1	0.36%
4.7. UBND xã Vạn Thắng	461	267	57.92%	35	13.11%	11	4.12%	221	82.77%	194	42.08%
4.8. UBND thị trấn Vạn Giã	322	313	97.2%	191	61.02%	37	11.82%	85	27.16%	9	2.8%
4.9. UBND xã Vạn Thọ	606	604	99.67%	565	93.54%	25	4.14%	14	2.32%	2	0.33%
4.10. UBND xã Vạn Hưng	867	859	99.08%	423	49.24%	251	29.22%	185	21.54%	8	0.92%
4.11. UBND xã Vạn Khánh	1.205	1.203	99.83%	1.136	94.43%	55	4.57%	12	1%	2	0.17%
4.12. UBND xã Vạn Phước	1.485	1.475	99.33%	839	56.88%	451	30.58%	185	12.54%	10	0.67%
4.13. UBND xã Vạn Long	849	844	99.41%	662	78.44%	108	12.8%	74	8.77%	5	0.59%
5. Huyện Khánh Sơn	2.562	2.444	95.39%	2.102	86.01%	106	4.34%	236	9.66%	118	4.61%
5.1. UBND xã Thành Sơn	270	257	95.19%	257	100%	0	0%	0	0%	13	4.81%
5.2. UBND xã Sơn Bình	356	353	99.16%	345	97.73%	1	0.28%	7	1.98%	3	0.84%
5.3. UBND thị trấn Tô Hạp	363	349	96.14%	284	81.38%	4	1.15%	61	17.48%	14	3.86%
5.4. UBND xã Sơn Hiệp	373	357	95.71%	339	94.96%	5	1.4%	13	3.64%	16	4.29%
5.5. UBND xã Sơn Lâm	371	329	88.68%	269	81.76%	9	2.74%	51	15.5%	42	11.32%
5.6. UBND xã Ba Cùm Bắc	398	378	94.97%	307	81.22%	19	5.03%	52	13.76%	20	5.03%
5.7. UBND xã Ba Cùm Nam	351	351	100%	282	80.34%	67	19.09%	2	0.57%	0	0%
5.8. UBND xã Sơn Trung	80	70	87.5%	19	27.14%	1	1.43%	50	71.43%	10	12.5%
6. Huyện Diên Khánh	11.784	11.588	98.34%	10.596	91.44%	573	4.94%	419	3.62%	196	1.66%
6.1. UBND xã Diên Điện	508	507	99.8%	503	99.21%	3	0.59%	1	0.2%	1	0.2%
6.2. UBND xã Diên Lạc	1.121	1.117	99.64%	1.011	90.51%	82	7.34%	24	2.15%	4	0.36%
6.3. UBND xã Diên Xuân	1.310	1.300	99.24%	1.265	97.31%	32	2.46%	3	0.23%	10	0.76%
6.4. UBND xã Diên Toàn	60	19	31.67%	17	89.47%	2	10.53%	0	0%	41	68.33%
6.5. UBND xã Diên Hòa	445	445	100%	434	97.53%	8	1.8%	3	0.67%	0	0%
6.6. UBND xã Diên Lâm	326	323	99.08%	284	87.93%	22	6.81%	17	5.26%	3	0.92%
6.7. UBND xã Diên An	471	471	100%	353	74.95%	80	16.99%	38	8.07%	0	0%
6.8. UBND xã Diên Thọ	908	902	99.34%	844	93.57%	21	2.33%	37	4.1%	6	0.66%

Tên đơn vị	Hồ sơ nhận	HS đã giải quyết		HS trước hạn		HS đúng hạn		HS trễ		HS chưa giải quyết	
		Số lượng HS	Tỉ lệ	Số lượng HS	Tỉ lệ	Số lượng HS	Tỉ lệ	Số lượng HS	Tỉ lệ	Số lượng HS	Tỉ lệ
6.9. UBND xã Suối Hiệp	581	570	98.11%	547	95.96%	22	3.86%	1	0.18%	11	1.89%
6.10. UBND xã Diên Phú	229	222	96.94%	203	91.44%	8	3.6%	11	4.95%	7	3.06%
6.11. UBND thị trấn Diên Khánh	443	440	99.32%	142	32.27%	150	34.09%	148	33.64%	3	0.68%
6.12. UBND xã Diên Thạnh	690	690	100%	663	96.09%	25	3.62%	2	0.29%	0	0%
6.13. UBND xã Diên Bình	390	330	84.62%	325	98.48%	4	1.21%	1	0.3%	60	15.38%
6.14. UBND xã Diên Sơn	1.221	1.221	100%	1.206	98.77%	6	0.49%	9	0.74%	0	0%
6.15. UBND xã Diên Tân	832	830	99.76%	826	99.52%	3	0.36%	1	0.12%	2	0.24%
6.16. UBND xã Diên Đông	461	458	99.35%	397	86.68%	30	6.55%	31	6.77%	3	0.65%
6.17. UBND xã Diên Lộc	405	402	99.26%	393	97.76%	6	1.49%	3	0.75%	3	0.74%
6.18. UBND xã Suối Tiên	657	616	93.76%	515	83.6%	17	2.76%	84	13.64%	41	6.24%
6.19. UBND xã Diên Phước	726	725	99.86%	668	92.14%	52	7.17%	5	0.69%	1	0.14%
7. Thị xã Ninh Hòa	13.222	12.735	96.32%	8.396	65.93%	2.411	18.93%	1.928	15.14%	487	3.68%
7.1. UBND xã Ninh Thọ	390	376	96.41%	163	43.35%	63	16.76%	150	39.89%	14	3.59%
7.2. UBND xã Ninh Thân	1.162	1.158	99.66%	1.126	97.24%	23	1.99%	9	0.78%	4	0.34%
7.3. UBND phường Ninh Hải	1.014	1.006	99.21%	831	82.6%	141	14.02%	34	3.38%	8	0.79%
7.4. UBND phường Ninh Giang	1.555	1.549	99.61%	1.364	88.06%	175	11.3%	10	0.65%	6	0.39%
7.5. UBND xã Ninh Lộc	869	848	97.58%	488	57.55%	275	32.43%	85	10.02%	21	2.42%
7.6. UBND phường Ninh Đa	77	77	100%	50	64.94%	13	16.88%	14	18.18%	0	0%
7.7. UBND xã Ninh Phú	928	925	99.68%	290	31.35%	606	65.51%	29	3.14%	3	0.32%
7.8. UBND xã Ninh Xuân	515	515	100%	471	91.46%	41	7.96%	3	0.58%	0	0%
7.9. UBND xã Ninh Sơn	389	369	94.86%	156	42.28%	134	36.31%	79	21.41%	20	5.14%
7.10. UBND xã Ninh Quang	474	473	99.79%	372	78.65%	44	9.3%	57	12.05%	1	0.21%
7.11. UBND xã Ninh Đông	549	548	99.82%	531	96.9%	2	0.36%	15	2.74%	1	0.18%
7.12. UBND xã Ninh Thượng	328	317	96.65%	7	2.21%	255	80.44%	55	17.35%	11	3.35%
7.13. UBND xã Ninh Phụng	203	194	95.57%	110	56.7%	29	14.95%	55	28.35%	9	4.43%
7.14. UBND xã Ninh Bình	560	553	98.75%	480	86.8%	48	8.68%	25	4.52%	7	1.25%
7.15. UBND phường Ninh Diêm	288	259	89.93%	149	57.53%	23	8.88%	87	33.59%	29	10.07%
7.16. UBND xã Ninh Trung	149	103	69.13%	68	66.02%	13	12.62%	22	21.36%	46	30.87%
7.17. UBND xã Ninh Tây	50	48	96%	36	75%	0	0%	12	25%	2	4%
7.18. UBND xã Ninh An	620	595	95.97%	292	49.08%	164	27.56%	139	23.36%	25	4.03%
7.19. UBND xã Ninh Vân	99	88	88.89%	69	78.41%	11	12.5%	8	9.09%	11	11.11%
7.20. UBND phường Ninh Hà	211	181	85.78%	128	70.72%	34	18.78%	19	10.5%	30	14.22%

Tên đơn vị	Hồ sơ nhận	HS đã giải quyết		HS trước hạn		HS đúng hạn		HS trễ		HS chưa giải quyết	
		Số lượng HS	Tỉ lệ	Số lượng HS	Tỉ lệ	Số lượng HS	Tỉ lệ	Số lượng HS	Tỉ lệ	Số lượng HS	Tỉ lệ
7.21. UBND xã Ninh Ích	242	235	97.11%	62	26.38%	15	6.38%	158	67.23%	7	2.89%
7.22. UBND xã Ninh Sim	547	545	99.63%	385	70.64%	96	17.61%	64	11.74%	2	0.37%
7.23. UBND xã Ninh Hưng	175	114	65.14%	31	27.19%	18	15.79%	65	57.02%	61	34.86%
7.24. UBND xã Ninh Tân	70	54	77.14%	4	7.41%	16	29.63%	34	62.96%	16	22.86%
7.25. UBND phường Ninh Hiệp	1.100	996	90.55%	626	62.85%	140	14.06%	230	23.09%	104	9.45%
7.26. UBND xã Ninh Phước	106	104	98.11%	90	86.54%	4	3.85%	10	9.62%	2	1.89%
7.27. UBND phường Ninh Thủy	552	505	91.49%	17	3.37%	28	5.54%	460	91.09%	47	8.51%
8. Thành phố Cam Ranh	4.640	4.364	94.05%	3.309	75.82%	659	15.1%	396	9.07%	276	5.95%
8.1. UBND phường Cam Phú	124	123	99.19%	105	85.37%	12	9.76%	6	4.88%	1	0.81%
8.2. UBND xã Cam Phước Đông	590	590	100%	525	88.98%	46	7.8%	19	3.22%	0	0%
8.3. UBND phường Cam Nghĩa	736	720	97.83%	609	84.58%	102	14.17%	9	1.25%	16	2.17%
8.4. UBND phường Cam Phúc Bắc	547	544	99.45%	422	77.57%	64	11.76%	58	10.66%	3	0.55%
8.5. UBND xã Cam Thịnh Đông	186	172	92.47%	147	85.47%	18	10.47%	7	4.07%	14	7.53%
8.6. UBND xã Cam Thịnh Tây	381	246	64.57%	155	63.01%	32	13.01%	59	23.98%	135	35.43%
8.7. UBND phường Cam Linh	340	336	98.82%	266	79.17%	52	15.48%	18	5.36%	4	1.18%
8.8. UBND xã Cam Thành Nam	138	86	62.32%	3	3.49%	4	4.65%	79	91.86%	52	37.68%
8.9. UBND phường Cam Phúc Nam	279	278	99.64%	249	89.57%	24	8.63%	5	1.8%	1	0.36%
8.10. UBND xã Cam Bình	110	94	85.45%	46	48.94%	12	12.77%	36	38.3%	16	14.55%
8.11. UBND xã Cam Lập	95	91	95.79%	77	84.62%	5	5.49%	9	9.89%	4	4.21%
8.12. UBND phường Cam Thuận	264	254	96.21%	143	56.3%	61	24.02%	50	19.69%	10	3.79%
8.13. UBND phường Cam Lợi	392	373	95.15%	331	88.74%	21	5.63%	21	5.63%	19	4.85%
8.14. UBND phường Cam Lộc	244	244	100%	202	82.79%	40	16.39%	2	0.82%	0	0%
8.15. UBND phường Ba Ngòi	214	213	99.53%	29	13.62%	166	77.93%	18	8.45%	1	0.47%
Tổng cộng:	76.788	74.307	96.77%	57.548	77.45%	10.401	14.00%	6.358	8.56%	2.481	3.23%



Phụ lục V.

THÔNG KÊ SỐ LƯỢNG HỒ SƠ ĐƯỢC TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT QUA MẠNG INTERNET Ở MỨC ĐỘ 3 TẠI CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH TỈNH KHÁNH HÒA

(Kèm theo Báo cáo số 416/BC-SNV ngày 11/7/2016 của Sở Nội vụ)

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng hồ sơ trực tuyến mức độ 3	Lĩnh vực
I. Khối Sở, ngành thuộc tỉnh			
1	Sở Nội vụ	0	
2	Văn phòng UBND tỉnh	0	
3	Sở Ngoại vụ	0	
4	Sở Tư pháp	0	
5	Sở Tài chính	28	
6	Sở Công thương	509	Thông báo thực hiện chương trình khuyến mại
7	Sở Kế hoạch và Đầu tư	13	Đăng ký thành lập và hoạt động doanh nghiệp
8	Sở Khoa học và Công nghệ	3	
9	Sở Xây dựng	0	
10	Sở Thông tin và Truyền thông	25	Phát thanh và truyền hình; thông tin điện tử; báo chí, xuất bản
11	Sở Tài nguyên và Môi trường	0	
12	Sở Giao thông Vận tải	202	
13	Sở Giáo dục và Đào tạo	0	
14	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	6	Người có công; lao động, tiền lương
15	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	69	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch thủy sản, sản phẩm thủy sản vận chuyển trong nước thuộc lĩnh vực nuôi trồng thủy sản
16	Sở Y tế	0	
17	Sở Du lịch	0	
18	Sở Văn hóa và Thể thao	65	Văn hóa
19	Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong	0	
Cộng (I)		920	
II. Khối UBND cấp huyện			
1	UBND thành phố Nha Trang	7	Nội vụ, lao động - thương binh và xã hội
2	UBND thành phố Cam Ranh	0	
3	UBND thị xã Ninh Hòa	12	Tư pháp, Tài nguyên và môi trường, lao động-thương binh và xã hội
4	UBND huyện Cam Lâm	0	
5	UBND huyện Vạn Ninh	0	
6	UBND huyện Diên Khánh	0	
7	UBND huyện Khánh Sơn	0	
8	UBND huyện Khánh Vĩnh	7	Tôn giáo, tài chính, kế hoạch, kinh tế
Cộng (II)		26	
Tổng cộng (I) + (II)		946	

nh

Phụ lục VI.

**TỔNG HỢP TÌNH HÌNH BÁO CÁO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH ĐỊNH KỲ
QUÝ II NĂM 2016**

(Kèm theo Báo cáo số 1476/BC-SNV ngày 11/7/2016 của Sở Nội vụ)

	Tên cơ quan	Đã xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2016	Đã xây dựng Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2016	Có Báo cáo CCHC Quý I/2016	Có Báo cáo CCHC Quý II/2016
1	Sở Nội vụ	19/01/2016	X	X	X
2	Sở Tài chính	23/01/2016	X	X	X
3	Sở Tư pháp	28/01/2016	X	X	X
4	Sở Y tế	25/01/2016	X	X	X
5	Sở Giáo dục và Đào tạo	19/01/2016	X	X	X
6	Sở Công Thương	20/01/2016		X	X
7	Sở Tài nguyên và Môi trường	20/01/2016	X	X	X
8	Sở Xây dựng	14/01/2016	X	X	X
9	Sở Giao thông vận tải	22/01/2016	X	Trễ	X
10	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	25/01/2016		Trễ	X
11	Sở Nông nghiệp và PTNT	22/02/2016	X	X	Trễ
12	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	21/01/2016	X	X	X
13	Sở Kế hoạch và Đầu tư	12/01/2016	X	X	X
14	Sở Khoa học và Công nghệ	27/01/2016	X	X	X
15	Sở Thông tin và Truyền thông	27/01/2016	X	X	X
16	Sở Ngoại vụ	01/02/2016			X
17	Thanh tra tỉnh	26/01/2016	X	X	X
18	Ban Dân tộc	10/03/2016		X	X
19	Văn phòng UBND tỉnh	28/01/2016	X	X	X
20	Ban quản lý Khu kinh tế Vân Phong	18/01/2016		Trễ	X
21	VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh	02/03/2016			
22	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh			X	X
23	Cục Thuế tỉnh	20/01/2016	X	X	X

	Tên cơ quan	Đã xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2016	Đã xây dựng Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2016	Có Báo cáo CCHC Quý I/2016	Có Báo cáo CCHC Quý II/2016
24	Cục Hải quan tỉnh	17/02/2016	X	X	X
25	Bảo hiểm Xã hội tỉnh	17/3/2016		Trễ	Trễ
26	Kho bạc Nhà nước tỉnh	25/3/2016		X	X
27	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh	19/01/2016	X	X	X
28	Công an tỉnh	24/02/2016		Trễ	X
29	UBND thành phố Nha Trang	22/01/2016	X	X	X
30	UBND thành phố Cam Ranh	27/01/2016	X	X	X
31	UBND huyện Diên Khánh	19/01/2016	X	X	X
32	UBND huyện Khánh Sơn	28/01/2016	X	Trễ	X
33	UBND huyện Khánh Vĩnh	28/01/2016	X	Trễ	X
34	UBND huyện Cam Lâm	18/02/2016	X	Trễ	Trễ
35	UBND thị xã Ninh Hòa	27/01/2016	X	X	X
36	UBND huyện Vạn Ninh	27/01/2016	X	Trễ	X
CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP TRỰC THUỘC UBND TỈNH					
1	Ban QLDA các công trình XD dân dụng	22/01/2016	X	X	X
2	Ban QLDA công trình Giao thông và TL	25/01/2016	X	X	X
3	Ban QLDA công trình trọng điểm	25/01/2016		X	X
4	Ban QLDA Phát triển tỉnh	27/01/2016		Trễ	X
5	Đài Phát thanh - Truyền hình Khánh Hòa	11/01/2016	X	X	X
6	Ban QL Khu du lịch Bán đảo Cam Ranh	21/01/2016	X	X	X
7	Trường Đại học Khánh Hòa	20/01/2016	X	X	X
8	Trường Cao đẳng nghề Nha Trang	25/01/2016		X	X
9	Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa	18/01/2016		X	X
10	Trường Chính trị tỉnh	14/01/2016		X	X

ml